

Bản án số: 52/2024/HS-ST

Ngày: 10/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH,
TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Quan Lộc.

2. Ông Nguyễn Tiên Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Du – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Nguyên Kh** (tên gọi khác: Bi Gấu), sinh ngày 13/10/2001. Tại: tỉnh Tây Ninh. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Nhà số 44/2, tổ 40, khu phố Long M, phường Long Thành B, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: Nhà số 6B, tổ 39, đường An Dương V, khu phố Long M, phường Long Thành B, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm dịch vụ trên mạng xã hội. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Hà Thanh C, sinh năm 1975 và bà Từ Thị Bích Th, sinh năm 1983. Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không có.

- Tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 71/QĐ-XPHC, ngày 11/8/2023, Công an phường Long Thành Bắc, thị xã Hoà Thành căn cứ Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/11/2023, tạm giam ngày 11/11/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Hòa Thành. Bị cáo có mặt tại tòa.

- Bị hại:

1, Bà Phạm Thị Thuỳ D, sinh năm 1990. Trú tại: số nhà 11, ngõ 46, phố Vĩnh H, phường Ngã Tư S, Quận Đống Đa, Hà Nội (Vắng mặt).

2, Bà Nguyễn Huyền Nh, sinh năm 1987. Trú tại: số 9, phố Khương Hạ, phường Khương Đ, Quận Thanh X, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

3, Ông Ngô Thanh T, sinh năm 1990. Trú tại: số 269/46 đường Phan Huy Ích, phường 14, Quận Gò V, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

4, Bà Cao Thị Mai H, sinh năm 1986. Trú tại: Số 502, đường Nguyễn Thị Đ, phường Thạnh Mỹ L, Thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

5, Ông Huỳnh Công V, sinh năm 1990. Trú tại: khu phố Hoà B, phường An H, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị Kim L, sinh năm 1970. Nơi đăng ký HKTT: Khu phố Long M, Phường Long Thành B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện tại: Số 29/11 đường Âu C, Phường 9, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Nguyên Kh là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 01/11/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên thông qua mạng Zalo, bị cáo Kh gọi cho người tên Phạm Thành Đ (không rõ nhân thân, địa chỉ) để mua ma túy, Đ đồng ý bán và hẹn bị cáo Kh tại khu vực ngã ba trên đường Trần Phú (gần cầu lạc bộ Bida Minh Lý) thuộc khu phố Long K, phường Long Thành Tr, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh để giao dịch. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo Kh đến điểm hẹn gặp Đ mua 01 bạch ma túy với giá 290.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Kh cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc rồi về nhà ngủ. Lúc 09 giờ 30 phút, ngày 02/11/2023, tại nhà số 6B, tổ 39, khu phố Long M, phường Long Thành B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Công an thị xã Hoà Thành phối hợp Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao Công an tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra nơi ở của bị cáo Kh thì phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái bị cáo Kh đang mặc 01 bạch nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu M.

Qua mở rộng điều tra xác định: Do không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo Kh sử dụng mạng xã hội Facebook, Zalo có tên “Hà Nguyên Kh”, “Nguyên Kh-Bác sĩ Phẫu thuật”, “Nguyên Kh” để đăng bài quảng cáo cung cấp các dịch vụ trên mạng xã hội như: Lấy lại tài khoản Facebook, mua trang (fanpage), mua lượt thích (like), tăng bảo mật, mua lượt theo dõi (follow)... Kh thường lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm các từ khoá liên quan đến việc cần lấy lại tài khoản Facebook bị hack, bị vô hiệu hoá ...rồi chủ động nhắn tin qua ứng dụng Messenger với người có nhu cầu và cho số điện thoại 0907.117.803, kết bạn với tài khoản Zalo “Nguyên Kh- Bác sĩ Phẫu thuật” để trao đổi phương pháp và giá cả thực hiện các dịch vụ lấy lại tài khoản Facebook bị hack, bị vô hiệu hoá..., bị cáo Kh đã khôi

phục thành công cho một số người. Đến khoảng cuối năm 2022, do công ty Facebook tăng cường quản lý, các tài khoản bị vô hiệu hoá, bị hack khó khôi phục nên có nhiều trường hợp bị cáo Kh không lấy lại tài khoản cho khách hàng được. Tuy nhiên, khi các bị hại liên hệ, mặc dù biết rằng mình không có khả năng đảm bảo khôi phục được tài khoản Facebook cho họ nhưng vì muốn chiếm đoạt tiền của họ nên bị cáo Kh vẫn cam kết 100% sẽ làm được và hứa trong thời hạn 30 ngày nếu không lấy lại được tài khoản bị cáo Kh sẽ trả lại tiền nhằm tạo lòng tin để khách hàng chuyển tiền đặt cọc hoặc tiền thanh toán trước rồi chiếm đoạt, lấy tiền mua ma tuý để sử dụng và tiêu xài cá nhân rồi chặn liên lạc của các bị hại. Bằng thủ đoạn trên, bị cáo Kh đã thực hiện các vụ chiếm đoạt tiền của các bị hại như sau:

- Vụ thứ nhất: Ngày 20/4/2023, bà Phạm Thị Thuỳ D, sinh năm 1990, ngụ số nhà 11, ngõ 46, phố Vĩnh H, phường Ngã tư S, Quận Đống Đ, Hà Nội thông qua bạn bè giới thiệu, liên hệ và kết bạn Zalo với tài khoản “Nguyên Kh- Bác sĩ Phê bút” của bị cáo Khang để trao đổi về việc lấy lại tài khoản Facebook “Phạm Thuỳ D (D Happy)” bị vô hiệu hoá. Khi trao đổi, bị cáo Kh báo giá dịch vụ khôi phục tài khoản và bảo mật tài khoản là 5.000.000 đồng, yêu cầu bà D chuyển tiền thanh toán, bà D đồng ý và chuyển tiền vào tài khoản số 7875787878 (ngân hàng Techcombank) của bị cáo Kh số tiền 5.000.000 đồng. Khoảng 30 ngày sau, bà D liên hệ thì bị cáo Kh trả lời không lấy lại được tài khoản cho bà D, hẹn trả tiền nhưng sau đó không trả và chặn liên lạc với bà D.

- Vụ thứ hai: Ngày 20/4/2023, bà Nguyễn Huyền Nh, sinh năm 1987, ngụ nhà số 9, phố Khương H, phường Khương Đ, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội thông qua mạng xã hội Facebook tìm kiếm và thấy tài khoản “Hà Ng Khang” trên trang cá nhân có giới thiệu dịch vụ khôi phục tài khoản Facebook, có nhiều bài viết xác nhận uy tín nên bà Nh liên hệ và kết bạn zalo với tài khoản “Nguyên Kh- Bác sĩ Phê bút” của bị cáo Kh để trao đổi về việc lấy lại tài khoản Facebook “Nhat V” của bà Nh. Sau khi trao đổi, bị cáo Kh yêu cầu bà Nh chuyển thanh toán số tiền 4.776.000 đồng. Bà Nh đã chuyển cho Kh 02 lần: Lần 1 dùng tài khoản Vietcombank 0451001504429 mang tên Nguyễn Huyền Nh chuyển đến tài khoản 919191111999 (ngân hàng MB bank) của bị cáo Kh số tiền 4.666.000 đồng; lần 2 dùng tài khoản Vietcombank 011003090622 của Nguyễn Trà M tiếp tục chuyển đến tài khoản 919191111999 số tiền 110.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, bị cáo Kh đã chiếm đoạt và chặn liên lạc với bà Nh.

- Vụ thứ ba: Ngày 14/5/2023, ông Ngô Thanh T, sinh năm 1990, ngụ số 269/46 đường Phan Huy Í, phường 14, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh liên hệ với tài khoản Facebook “Hà Nguyên Kh” để trao đổi mua 01 trang (fanpage) Facebook phục vụ quảng cáo kinh doanh (không nhớ tên trang), bị cáo Kh cho số điện thoại 0907.117.803 để kết bạn zalo với tài khoản “Nguyên Kh- Bác sĩ Phê bút” của bị cáo Kh và trao đổi. Hai bên thoả thuận mua bán trang (fanpage) với giá 5.500.000 đồng, khi ông T thanh toán xong thì bị cáo Kh phải chuyển trang (fanpage) cho ông T bao gồm: tài khoản, mật khẩu, chuyển quyền quản trị viên, các loại bảo mật, quyền sở hữu và định đoạt. Tuy nhiên, sau khi ông T chuyển khoản số tiền 5.500.000 đồng đến tài khoản 919191111999 (ngân hàng MB bank)

của bị cáo Kh, bị cáo Kh đã chiếm đoạt tiền của ông T và chuyển giao trang (fanpage) cho ông T như thoả thuận nhưng bị cáo Kh cố ý giữ lại tài khoản doanh nghiệp (tài khoản business) quản trị trang (fanpage) này. Khoảng một tuần sau, bị cáo Kh dùng tài khoản doanh nghiệp đã giữ lại rồi tiến hành các thao tác chiếm đoạt lại quyền quản trị viên trang (fanpage) đã bán cho ông T nhằm mục đích tiếp tục bán cho người khác.

- Vụ thứ tư: Ngày 24/8/2023, bị cáo Kh sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Kh” tìm kiếm các bài viết liên quan đến khôi phục tài khoản và thấy bài đăng tìm người khôi phục tài khoản trên tài khoản Facebook “H Hàng M” của bà Cao Thị Mai H, sinh năm 1986, ngụ phường Thanh Mỹ L, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, bị cáo Kh nhắn tin qua ứng dụng Messenger và cung cấp số điện thoại 0907.117.803 để bà H kết bạn zalo với tài khoản “Nguyễn Kh- Bác sĩ Phẫu thuật” của bị cáo Kh. Sau khi kết bạn Zalo, bà H yêu cầu bị cáo Kh khôi phục 05 tài khoản Facebook đều có tên “H Hàng M”, bị cáo Kh báo giá 2.000.000 đồng/tài khoản, tổng số tiền là 8.000.000 đồng (trong đó có 01 tài khoản bị cáo Kh không lấy tiền). Sau đó, bà H đã chuyển khoản đặt cọc 2.500.000 đồng qua tài khoản 7875787878 (ngân hàng Techcombank) của bị cáo Kh theo yêu cầu. Ngoài ra, bị cáo Kh còn gợi ý cho bà H mua gói bảo mật (bảo vệ tài khoản Facebook), tặng tương tác cho tài khoản mà bà H đang sử dụng với giá 2.000.000 đồng, nếu không thực hiện thì tài khoản này sẽ bị vô hiệu hoá tương tự những tài khoản trước đó, bà H đồng ý và chuyển khoản 2.000.000 đồng vào tài khoản 91919111999 (ngân hàng MBbank) của bị cáo Kh.

Ngày 13/9/2023, bị cáo Kh cần tiền tiêu xài nên nói dối với bà H về việc cần thuê hai tài khoản gmail để phục vụ việc lấy lại tài khoản Facebook cho bà H với giá 820.000 đồng/gmail. Ngày 13/9/2023 và ngày 19/9/2023, bà H đã 02 lần chuyển khoản tổng số tiền 1.640.000 đồng vào tài khoản 91919111999 của bị cáo Kh. Cùng ngày 19/9/2023, bị cáo Kh liên hệ và nói với bà H đang cần tiền nên hỏi vay số tiền 200.000 đồng, bà H đồng ý nên đã chuyển vào tài khoản 94949444999 (ngân hàng MB bank) của bị cáo Kh số tiền 200.000 đồng. Sau thời gian 30 ngày, bị cáo Kh không lấy lại được các tài khoản, việc cam kết bảo mật, tặng tương tác cũng không thực hiện và chặn liên lạc với bà H. Tổng số tiền bị cáo Kh đã chiếm đoạt của bà H là 6.340.000 đồng.

- Vụ thứ năm: Ngày 10/10/2023, ông Huỳnh Công V, sinh năm 1990, ngụ khu phố Hoà B, phường An H, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh sử dụng mạng xã hội Facebook để tìm kiếm người khắc phục sự cố mất tài khoản Facebook “Công D” thì thấy tài khoản tên “Hà Nguyễn Kh” trên trang cá nhân có nhiều bài viết nhận dịch vụ lấy lại tài khoản, ông V nhắn tin và kết bạn Zalo với tài khoản “Nguyễn Kh- Bác sĩ Phẫu thuật”. Qua trao đổi, bị cáo Kh báo giá chi phí như sau: lấy lại tài khoản là 1.500.000 đồng, bảo mật tài khoản 800.000 đồng, tặng tương tác 200.000 đồng, tổng cộng là 2.500.000 đồng và ông V đã chuyển số tiền 2.500.000 đồng vào tài khoản 91919111999 (ngân hàng MBbank) của bị cáo Kh. Sau khi nhận tiền, bị cáo Kh đã chiếm đoạt số tiền này và chặn liên lạc với ông V.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo khai: cũng với thủ đoạn như trên, bị cáo còn chiếm đoạt tiền của nhiều người khác nhưng hiện không nhớ và không còn lưu giữ thông tin nên không cung cấp được. Cơ quan điều tra đã đăng thông tin tìm kiếm bị hại trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa xác định được bị hại, khi nào là rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị cáo Hà Nguyên Kh đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 1729/KL-KTHS ngày 04/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 (một) bịch nylon được hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1920 gam.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Cao Thị Mai H yêu cầu bồi thường số tiền 6.340.000 đồng; ông Huỳnh Công V yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng; bà Phạm Thị Thuỳ D yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng; ông Ngô Thanh T yêu cầu bồi thường số tiền 5.500.000 đồng; bà Nguyễn Huyền Nh yêu cầu bồi thường số tiền 4.776.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường. tại tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại.

Qua xác minh: bị cáo Hà Nguyên Kh không có tài sản nên không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 33/CT-VKSHT ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Hà Nguyên Kh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 174; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Nguyên Kh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 174; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Nguyên Kh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 174; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Khoản 1, Điều 174; 38; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; 38; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 02 năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 Bộ luật hình sự buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho các bị hại theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên thu thập: Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều được tiến hành đúng theo trình tự, thủ tục luật định.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Lúc 09 giờ 30 phút, ngày 02/11/2023, tại nhà số 6B, tổ 39, khu phố Long Mỹ, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Hà Nguyên Kh có hành vi tàng trữ trái phép 0,1920 gam chất ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, từ ngày 20/4/2023 đến ngày 10/10/2023, bằng thủ đoạn gian dối, bị cáo Hà Nguyên Kh đã tạo lòng tin để 05 bị hại chuyển tổng số tiền 24.116.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của bị cáo rồi chiếm đoạt.

Hành vi của bị cáo Hà Nguyên Kh là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Do đó, cáo trạng Viện kiểm sát thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, việc tàng trữ sử dụng ma túy gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo, nguy cơ gây nguy hiểm cho những người xung quanh, ảnh hưởng trật tự xã hội do hậu quả từ việc sử dụng trái phép chất ma túy; việc bị cáo thực hiện hành vi gian dối, nhằm lừa các bị hại chuyển tiền cho bị cáo để chiếm đoạt sử dụng cho cá nhân bị cáo, là xâm phạm đến

tài sản của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự về các hành vi đã thực hiện.

Vì vậy, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với các hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự tại Ban chỉ huy quân sự tỉnh Tây Ninh nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng:

Đối với tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự

Như vậy, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại bà Cao Thị Mai H yêu cầu bồi thường số tiền 6.340.000 đồng; ông Huỳnh Công V yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng; bà Phạm Thị Thuỳ D yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng; ông Ngô Thanh T yêu cầu bồi thường số tiền 5.500.000 đồng; bà Nguyễn Huyền Nh yêu cầu bồi thường số tiền 4.776.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường, ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho các bị hại theo quy định.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định.

- 01 (Một) chai nhựa có nắp màu đen, trên nắp chai có gắn 01 ống nhựa, màu trắng – tím và 01 ống thủy tinh có một đầu tròn (đã qua sử dụng); 01 (Một) bật lửa gas màu trắng, nhãn hiệu Hoa Việt, (đã qua sử dụng). Các vật chứng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XsMax, màu Gold (đã qua sử dụng), không gắn sim, hiện bị khóa Icloud, không mở nguồn, mở khóa được;

Các vật chứng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) máy laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad T420, màu đen (đã qua sử dụng); 01 (Một) bàn phím máy tính, nhãn hiệu Pansan, màu đen – trắng (đã qua sử dụng); 01 (Một) chuột máy tính, nhãn hiệu Bosston, màu hồng (đã qua sử dụng); Các vật chứng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, tài sản do bà Hà Thị Kim L cho bị cáo mượn sử dụng không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả cho bà L.

- 01 (Một) bì thư niêm phong ghi số 1729, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (Một) bìch nylon chứa chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,1639 gam (Kèm theo Bản kết luận giám định số 1729/KLHS ngày 04/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh). Vật chứng phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Nguyên Kh phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điểm g, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù.

2. Tuyên bố bị cáo Hà Nguyên Kh phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt, xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 02/11/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Cao Thị Mai H số tiền 6.340.000 đồng; Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Huỳnh Công V số tiền 2.500.000 đồng; Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Phạm Thị Thuỳ D số tiền 5.000.000 đồng; Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Ngô Thanh T số tiền 5.500.000 đồng; Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Nguyễn Huyền Nh số tiền 4.776.000 đồng.

Kể từ ngày, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XsMax, màu Gold (đã qua sử dụng), không gắn sim, hiện bị khóa Icloud, không mở nguồn, mở khóa được.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chai nhựa có nắp màu đen, trên nắp chai có gắn 01 ống nhựa, màu trắng – tím và 01 ống thủy tinh có một đầu tròn (đã qua sử dụng); 01 (Một) bật lửa gas màu trắng, nhãn hiệu Hoa Việt, (đã qua sử dụng).

- 01 (Một) bì thư niêm phong ghi số 1729, có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Tạ Minh Phong và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (Một) bìch nylon chứa chất

tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,1639 gam (Kèm theo Bản kết luận giám định số 1729/KLHS ngày 04/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh). Vật chứng phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Hoàn trả cho bà Hà Thị Kim L: 01 (Một) máy laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad T420, màu đen (đã qua sử dụng); 01 (Một) bàn phím máy tính, nhãn hiệu Pansan, màu đen – trắng (đã qua sử dụng); 01 (Một) chuột máy tính, nhãn hiệu Bosston, màu hồng (đã qua sử dụng).

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành đang tạm giữ.

5. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Hà Nguyên Kh phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự; Bị cáo phải chịu 1.205.800 (Một triệu, hai trăm lẻ năm ngàn, tám trăm) đồng án phí dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ
TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành;
- CC thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TX.Hòa Thành;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- UBND P. Long Thành Bắc; thị xã Hòa
Thành.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Dương Thị Ánh Nhung